

BÀI: HOA HỌC TRÒ
NGHE - VIẾT CHÍNH TẢ. BÀI TẬP CHÍNH TẢ. ĐÁU GẠCH NGANG

I. Đọc hiểu:

HOA HỌC TRÒ

Phượng không phải là một đóa, không phải vài cành; phượng đây là cả một loạt, cả một vùng, cả một góc trời đỏ rực. Mỗi hoa chỉ là một phần tử của xã hội thắm tươi; người ta quên đóa hoa, chỉ nghĩ đến cây, đến hàng, đến những tán hoa lớn xòe ra như muôn ngàn con bướm thắm đậu khít nhau.

Nhưng hoa càng đỏ, lá lại càng xanh. Vừa buồn mà lại vừa vui mới thực là nỗi niềm của bông phượng. Hoa phượng là hoa học trò. Mùa xuân, phượng ra lá. Lá xanh um, mát rượi, ngon lành như lá me non. Lá ban đầu xếp lại, còn e ấp, dần dần xòe ra cho gió đưa đẩy. Lòng cậu học trò phơi phới làm sao! Cậu chăm lo học hành, rồi lâu cũng vô tâm quên mất màu lá phượng. Một hôm, bỗng đâu trên những cành cây, báo một tin thắm: Mùa hoa phượng bắt đầu. Đến giờ chơi, cậu học trò ngạc nhiên trông lên: Hoa nở lúc nào mà bất ngờ vậy?

Bình minh của hoa phượng là màu đỏ còn non, nếu có mưa, lại càng tươi dịu. Ngày xuân dần hết, số hoa tăng lên, màu cũng đậm dần. Rồi hòa nhịp với mặt trời chói lọi, màu phượng mạnh mẽ kêu vang: Hè đến rồi! Khắp thành phố bỗng rực lên như đến Tết nhà nhà đều dán câu đối đỏ.

Theo XUÂN DIỆU

Chú thích

- **Phượng:** cây bóng mát có hoa màu đỏ, hoa mọc thành từng chùm, nở vào mùa hè.
- **Phần tử:** một bộ phận, một phần trong cái chung
- **Vô tâm:** không để ý đến những điều lẽ ra cần để ý
- **Tin thắm:** tin vui (thắm: đỏ).

Câu 1: Tại sao tác giả gọi hoa phượng là hoa học trò?

Câu 2: Vẻ đẹp của hoa phượng có gì đặc biệt?

Câu 3: Màu hoa phượng đổi như thế nào theo thời gian?

Câu 4: Ai là tác giả của bài Hoa học trò?

II. Nghe – viết

III. Bài tập chính tả:

1. Tìm tiếng thích hợp với mỗi ô trống để hoàn chỉnh mẫu chuyện đã cho. Biết rằng: chỗ trống số 1 chứa tiếng bắt đầu là s hay x, còn chỗ trống số 2 chứa tiếng có vần là uc hay ut.

Một ngày và một năm

Men-xen là một họa (1)..... trứ danh của nước (2)..... được rất nhiều người hâm mộ. Mỗi khi tranh của ông trưng bày là người ta tranh nhau mua.

Có một họa sĩ trẻ nói với ông:

- Ngài thật là một người (1)..... sướng. Còn tôi, không hiểu (1)..... tranh rất khó bán. Nhiều (2)..... tranh tôi vẽ mất cả ngày nhưng phải một năm mới bán được.

Men-xen liền bảo:

Anh hãy thử làm ngược lại xem sao! Nghĩa là hãy để cả một năm vẽ một (2) tranh, rồi bán nó trong một ngày.

IV. Dấu gạch ngang

1. Tìm các câu có chứa dấu gạch ngang trong các đoạn văn sau và cho biết công dụng của mỗi dấu gạch ngang trong các đoạn.

a) Thấy tôi sán đến gần, ông hỏi tôi:

- Cháu con ai?
- Thưa ông, cháu là con ông Thư.

Duy Khánh

b) Con cá sấu này da màu xám ngoét như da cây bần, gai lưng mọc chừng ba đốt ngón tay, trông dễ sợ. Cái đuôi dài - bộ phận khỏe nhất của con vật kinh khủng dùng để tấn công - đã bị trói xếp vào bên mạng sườn.

Theo Đoàn Giỏi

c) Để quạt điện được bền, người dùng nên thực hiện các biện pháp sau đây:

- Trước khi bật quạt, đặt quạt nơi chắc chắn để chân quạt tiếp xúc đều với nền.
- Khi điện đã vào quạt, tránh để cánh quạt bị vướng víu, quạt không quay được sẽ làm nóng chảy cuộn dây trong quạt.
- Hằng năm, tra dầu mỡ vào ổ trục, bộ phận điều khiển hướng quay của quạt, nhưng không nên tra quá nhiều, vì dầu mỡ sẽ chảy vào trong làm hỏng dây bên trong quạt.
- Khi không dùng, cắt quạt vào nơi khô, mát, sạch sẽ, ít bụi bặm.

Theo Phạm Đình Cương

2. Tìm dấu gạch ngang trong mẫu chuyện đã cho và nêu tác dụng của mỗi dấu.

Quà tặng cha

Mỗi bữa Pa-xcan đi đâu về khuya thấy bố mình - một viên chức tài chính - vẫn cặm cụi trước bàn làm việc. Anh rón rén lại gần. Ông bố vẫn mãi mê với những con số: Ông đang phải kiểm tra sổ sách.

“Những dãy tính cộng hàng ngàn con số, một công việc buồn tẻ làm sao!” - Pa-xcan nghĩ thầm. Trong óc chàng sinh viên trẻ tuổi chợt lóe lên một tia sáng. Anh lặng lẽ rút về phòng mình và vạch một sơ đồ gì đó lên giấy.

Mười hôm sau, ông bố rất ngạc nhiên thấy con ôm một vật gì kì lạ đặt trước bàn mình.
- Con hi vọng món quà nhỏ này có thể làm bố bớt nhức đầu vì những con tính - Pa-xcan nói.

Thì ra đó là một thứ máy cộng trừ mà Pa-xcan đã đặt hết tình cảm của người con vào việc chế tạo. Đó chính là chiếc máy tính đầu tiên trên thế giới, tổ tiên của những chiếc máy tính điện tử hiện đại.

Theo Lê Nguyên Long, Phạm Ngọc Toàn